

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2022/HS-ST**

Ngày: 22-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Đào Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hoa Kiều.

2/ Ông Nguyễn Quốc Thuần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Dương Kim Cương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Công C, (không có tên gọi khác) – sinh ngày 09/9/1980, tại tỉnh Tiền Giang. Giới tính: Nam; CMND: 311499672; Quê quán: xã BPN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp BT2, xã BPN, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Cha ruột: Huỳnh Công T3, sinh năm 1945 và mẹ ruột: Lê Thị A, sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột 05 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Vợ: Đỗ Thị Lệ Q, sinh năm 1982; Con: 02 người lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền sự: 01 lần. Ngày 25/4/2021, bị Công an xã BPN, huyện CG, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quyết định số 24/QĐ-XPHC, chưa đóng phạt; Tiền án: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2021 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- **Lê Văn T 1** – sinh năm 1972 (vắng mặt);

Cư trú: Ấp Bình Thọ, 2, xã BPN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- **Nguyễn Văn T2** – sinh năm 1968 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Cư trú: Ấp BT2, xã BPN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

* Người làm chứng:

- **Huỳnh Công T3**, sinh năm 1945 (có mặt).

Cư trú: Ấp Bình Thọ, 2, xã BPN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 09/9/2021, bị cáo Huỳnh Công C đi soi ngang nhà anh Lê Văn T1, sinh năm 1972 cư ngụ cùng ấp thì phát hiện phía sau nhà anh T1 có 02 bình phun thuốc trừ sâu đang để trên nền nhà. Bị cáo C tắt đèn pin rồi lẻn vào nhà lấy trộm 02 bình phun thuốc đem về nhà cất giấu. Sau đó, bị cáo C tiếp tục đi soi ngang ruộng thanh long của ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1968, cư ngụ cùng ấp thì phát hiện bộ dụng cụ máy phun thuốc trừ sâu gồm: 100m ống dây phun thuốc, 01 mô tơ điện; 01 máy phun được gắn trên xe rửa bằng ốc tán thông qua giá đỡ trên giá đỡ có hàn gắn tay quần dây bằng kim loại. Bị cáo C đi về nhà lấy dao và cạy theo 01 cái mỏ lết đến cắt ống thun và mở các ốc vít rồi mang tài sản về nhà lần 2. Đến sáng hôm sau thì bị cáo C bỏ trốn khỏi địa phương.

Theo kết luận định giá tài sản số 74/KL-ĐGTS ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định:

- 01 (một) đầu bơm piston sứ (đầu xịt), hiệu HALIN HL-30AB-A, loại tự động không bình tích áp vỏ trơn, màu sơn: xanh- đỏ- vàng đồng. Được mua mới vào tháng 01/2020. Trị giá: 1.440.000 đồng.

- 02 (hai) cuộn dây phun áp lực, hiệu SUMI, loại phi 8.5mm, màu vàng, mỗi cuộn dài 50 mét. Được mua mới vào tháng 01/2020, giá 11.000 đồng/m. Trị giá 660.000 đồng.

- 01 (một) xe rửa không gắn thùng xe, khung xe bằng kim loại dạng ống trụ rỗng, đường kính 4cm, kích thước xe (1,46x0,58) mét, xe cao 0,65 mét. Trên xe có hàn chặt 01 giá đỡ bằng kim loại, kích thước (65x26x20)cm. Trên giá đỡ có hàn chặt 01 Rulo cuốn dây phun thuốc bằng kim loại, chiều dài trục 35cm, đường kính vòng quay 45cm. Tất cả đều được mua mới vào tháng 01/2020. Trị giá 480.000 đồng;

- 01 (một) mô tơ điện, không rõ nhãn hiệu, loại 03 ngựa (3Hp), vỏ bọc ngoài bằng kim loại đã gỉ sét, trọng lượng 30 kg. Được mua cũ (mua lại không

có giấy tờ) vào tháng 01/2020. Không rõ nhãn hiệu nên Hội đồng định giá không xác định được giá.

Tổng giá trị tài sản là 2.580.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 75/KL-ĐGTS ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định:

- 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu bằng điện, hiệu KOJIWA, loại bình nhựa màu đỏ - vàng, dung tích 18 lít, hai dây đeo vai bằng vải màu đen. Bình được mua mới để sử dụng vào tháng 01/2021. Trị giá 720.000 đồng;

- 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu bằng điện, hiệu EKO POWER QM – 315-12Ah, loại bình nhựa màu cam - vàng, dung tích 18 lít, hai dây đeo vai bằng vải màu đen. Bình được mua mới để sử dụng vào tháng 01/2020. Trị giá 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 1.320.000 đồng

*** Vật chứng trong vụ án:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại tài sản gồm:

- 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu bằng điện, hiệu KOJIWA, loại bình nhựa màu đỏ - vàng, dung tích 18 lít, hai dây đeo vai bằng vải màu đen và 01 (một) bình phun thuốc trừ sâu bằng điện, hiệu EKO POWER QM – 315-12Ah, loại bình nhựa màu cam - vàng, dung tích 18 lít, hai dây đeo vai bằng vải màu đen cho anh Lê Văn T.

- 01(một) đầu bơm piston sứ (đầu xịt), hiệu HALIN HL-30AB-A, loại tự động không bình tích áp vỏ trơn, màu sơn: xanh- đỏ- vàng đồng; 02 (hai) cuộn dây phun áp lực, hiệu SUMI, loại phi 8.5mm, màu vàng, mỗi cuộn dài 50 mét; 01 (một) xe rửa không gắn thùng xe, khung xe bằng kim loại dạng ống trụ rỗng, đường kính 4cm, kích thước xe (1,46x0,58) mét, xe cao 0,65 mét. Trên xe có hàn chặt 01 giá đỡ bằng kim loại, kích thước (65x26x20)cm. Trên giá đỡ có hàn chặt 01 Rulo cuốn dây phun thuốc bằng kim loại, chiều dài trục 35cm, đường kính vòng quay 45cm; 01 (một) mô tơ điện, không rõ nhãn hiệu, loại 03 ngựa (3Hp), vỏ bọc ngoài bằng kim loại đã gỉ sét, trọng lượng 30 kg cho ông Nguyễn Văn T.

Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 01 (một) con dao có chiều dài 29cm, cán dao bằng gỗ màu nâu, dài 09cm có dạng trụ tròn, lưỡi dao bằng sắt dạng lưỡi mác (một bề sắc) màu đen, dài 20cm và 01 (một) cái mỏ lết, hiệu FORGEDSTEEL, loại 12 inch 300 mm, màu trắng bạc đã gỉ sét.

*** Trách nhiệm dân sự:** Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Theo Cáo trạng số 08/CT-VKSCG ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố bị cáo Huỳnh Công C tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:** Bị cáo C khai nhận vào khoảng 23 giờ ngày 09/9/2021, bị cáo đi soi ngang vườn của anh T1, bị cáo thấy nhà chòi làm vườn của anh T1 không khóa cửa và có để 02 bình phun thuốc trừ sâu, bị cáo đã lấy 02 bình phun thuốc đem về nhà bị cáo cất giấu. Sau đó, bị cáo tiếp tục đi soi ngang qua vườn thanh long của ông T2, bị cáo thấy một bộ dụng cụ máy phun thuốc trừ sâu được gắn trên xe rùa để ở vườn thanh long, bị cáo đã đi về nhà để lấy 01 con dao, 01 mỏ lết rồi quay trở lại cắt ống thun, mở ốc vít rồi mang tất cả tài sản về nhà cất giấu. Sau khi trộm các tài sản và cất giấu ở nhà thì bị cáo lên nhà bạn của bị cáo chơi, đến sáng hôm sau thì bị cáo nghe bạn bị cáo nói thấy có Công an ở nhà bị cáo nên bị cáo đã mượn điện thoại của bạn và gọi về cho cha của bị cáo là ông T3 để hỏi chuyện, cha bị cáo kêu bị cáo về nhà để lên Công an đầu thú. Tất cả các tài sản mà Công an thu giữ được tại nhà của bị cáo là do một mình bị cáo lấy trộm của anh T1 và ông T2, khi bị cáo đem tài sản trộm được về nhà cất giấu thì không ai trong nhà hay biết. Số tài sản bị cáo lấy trộm đã được trả lại cho anh T1 và ông T2. Mục đích bị cáo lấy trộm tài sản nêu trên là để sử dụng. Còn con dao và mỏ lết mà bị cáo dùng để trộm tài sản của ông T2, bị cáo đã giao nộp cho Công an và các dụng cụ nêu trên không còn sử dụng được.

Người làm chứng ông Huỳnh Công T3 (cha của bị cáo C) trình bày: Khi bị cáo C trộm tài sản và đem về nhà cất giấu thì gia đình không biết. Sau đó, Công an đến nhà tìm thì ông cùng với Công an đi tìm và phát hiện trong nhà ông có một số tài sản không phải của ông. Sau khi tìm được các tài sản mà C trộm thì cháu của ông là anh T1 xác định có 02 bình xịt thuốc của T1 bị lấy trộm. Tất cả tài sản mà C lấy của anh T1 và ông T2 đều đã trả lại cho anh T1 và ông T2.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 89 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 mỏ lết. Về trách nhiệm dân sự, tất cả tài sản bị cáo lấy trộm của các bị hại đã được Cơ quan Công an thu giữ và trả lại cho các bị hại, đồng thời các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi trộm tài sản của bị cáo là sai. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của các bị hại và của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 09/9/2021, bị cáo C đã lén lút lấy trộm 02 (hai) bình phun thuốc của bị hại anh T1 trị giá 1.320.000 đồng và 01 (một) bộ dụng cụ máy phun thuốc trừ sâu gồm 100m ống dây phun thuốc, 01 mô tua điện; 01 máy phun được gắn trên xe rùa của bị hại ông T2, trị giá 2.580.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo C chiếm đoạt là 3.900.000 đồng. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C đã thành khẩn khai báo, mẹ của bị cáo C được tặng bằng khen do có công góp sức vào cuộc kháng C chống Mỹ cứu nước nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại và gây hoang mang trong nhân dân nơi tội phạm xảy ra do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm phòng ngừa tội phạm chung và giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông T2 và anh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho các bị hại anh T1 và ông T2 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) con dao có chiều dài 29cm, cán dao bằng gỗ màu nâu, dài 09cm có dạng trụ tròn, lưỡi dao bằng sắt dạng lưỡi mác (một bề sắc) màu đen, dài 20cm và 01 (một) cái mỏ lết, hiệu FORGEDSTEEL, loại 12 inch 300 mm, màu trắng bạc đã gỉ sét mà bị cáo đã sử dụng để trộm tài sản của ông T2. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo C là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Công C** phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Công C 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 25/11/2021.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 29cm, cán dao bằng gỗ màu nâu, dài 09 cm có dạng trụ tròn, lưỡi dao bằng sắt dạng lưỡi mác (một bề sắc) màu đen, dài 20cm và 01 mảnh thép hiệu FORGEDSTEEL, loại 12 inch 300mm, màu trắng bạc đã gỉ sét.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/3/2022).

3/ Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh T và ông T2 được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CA huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Đào Oanh